

Phần I. Trắc nghiệm (2,0 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng và ghi chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

Câu 1. Trong các cách viết sau, cách viết nào **không** là phân số?

- A. $\frac{3}{-15}$ B. $\frac{0}{2026}$ C. $\frac{2}{0,5}$ D. $\frac{-13}{4}$

Câu 2. Số nhỏ nhất trong các phân số $\frac{-1}{7}; \frac{1}{-6}; \frac{-1}{5}; \frac{-1}{4}$ là

- A. $\frac{-1}{7}$ B. $\frac{1}{-6}$ C. $\frac{-1}{5}$ D. $\frac{-1}{4}$

Câu 3. Cho $\frac{3}{4} - x = \frac{-5}{7}$. Số đối của x là

- A. $-\frac{41}{28}$ B. $\frac{-1}{28}$ C. $\frac{1}{28}$ D. $\frac{41}{28}$

Câu 4. Mẹ đưa cho Lan tờ 100000 đồng để đi chợ mua na. Giá mỗi kilogram na là 30000 đồng. Lan có thể mua được nhiều nhất bao nhiêu kilogram na? (kết quả làm tròn đến hàng phần mười)

- A. 3kg B. 3,1kg C. 3,4kg D. 3,3kg

Câu 5. Một hình chữ nhật có chiều dài là $7cm$, diện tích là $22\frac{3}{4}cm^2$ thì chiều rộng hình chữ nhật đó là

- A. $\frac{4}{13}cm$ B. $2\frac{1}{2}cm$ C. $3\frac{1}{4}cm$ D. $3\frac{3}{4}cm$

Câu 6. Dũng cho các bạn 20 viên bi. Biết số bi Dũng cho các bạn chiếm $\frac{2}{5}$ viên bi của mình. Số viên bi của Dũng trước khi cho các bạn là

- A. 12 viên bi B. 50 viên bi C. 30 viên bi D. 28 viên bi

Câu 7. Trên đường thẳng xy lấy ba điểm phân biệt $A; B; C$ và điểm O nằm ngoài đường thẳng xy . Kẻ các đường thẳng đi qua hai trong các điểm $A; B; C; O$. Số đường thẳng có trong hình vẽ là

- A. 1 B. 2 C. 4 D. 6

Câu 8. Cho hình vẽ. Hai tia đối nhau là



- A. CA và EC B. AC và EC C. AC và CE D. CA và CE

Phần II. Tự luận (8,0 điểm)

Bài 1 (2,0 điểm). Thực hiện phép tính

- a) $(11,5 - 4,8) \cdot 0,2$ b) $\frac{-3}{5} + \frac{3}{5} : 3 - \frac{1}{7}$ c) $\frac{-5}{7} \cdot \frac{8}{11} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{3}{11} - \frac{-12}{7}$

Bài 2 (1,5 điểm). Tìm x , biết

a) $x + \frac{1}{5} = \frac{-3}{2} + 5$

b) $21,3 : \left(x - \frac{-1}{2} \right) = 7,1$

Bài 3 (1,0 điểm). Một xe ô tô đi với vận tốc 60 km/h trong 12 phút.

a) Hỏi xe ô tô đó đã đi được quãng đường là bao nhiêu kilômét?

b) Nếu xe ô tô muốn đi hết quãng đường trên trong 8 phút thì vận tốc phải là bao nhiêu km/h ?

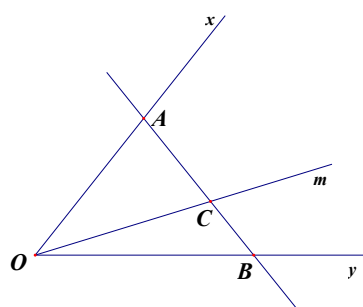
Bài 4 (1,0 điểm). Một kì thi học sinh giỏi có tất cả 120 học sinh dự thi, mỗi học sinh dự thi một môn. Trong đó có $\frac{1}{5}$ tổng số học sinh dự thi môn Toán. Số học sinh dự thi môn Toán bằng $\frac{4}{7}$ số học sinh dự thi môn Tiếng Anh. Số học sinh còn lại dự thi môn Ngữ văn. Tính số học sinh dự thi môn Ngữ văn.

Bài 5 (2,0 điểm).

1. Cho hình vẽ bên

a) Có bao nhiêu đoạn thẳng trên hình vẽ? Hãy kể tên các đoạn thẳng đó?

b) Nêu tên các cặp tia trùng nhau có chung gốc O ?



2. Trên đường thẳng d vẽ các điểm $A; B; C$ sao cho điểm C nằm giữa hai điểm A và B biết $AC = 5 \text{ cm}$; $BC = 3 \text{ cm}$.

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB .

b) Trên đường thẳng d lấy điểm I sao cho $IC = 1 \text{ cm}$ và hai điểm B và C nằm cùng phía đối với điểm I . So sánh hai đoạn thẳng AI và BI .

Bài 6 (0,5 điểm). Tìm x biết

$$x^2 : \frac{1}{2} + x^2 : \frac{1}{4} + x^2 : \frac{1}{8} + \dots + x^2 : \frac{1}{1024} = 2046.$$

-----HẾT-----

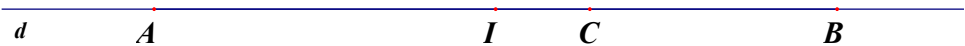
HƯỚNG DẪN CHẤM KSCL GIỮA HKII MÔN TOÁN LỚP 6 NĂM HỌC 2025 - 2026

Phần I. Trắc nghiệm (2,0 điểm) Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	D	A	D	C	B	C	D

Phần II. Tự luận (8,0 điểm)

Bài	Câu	Nội dung	Điểm
1 (2 đ)	a (0,5đ)	$(11,5 - 4,8) \cdot 0,2$ $= 6,7 \cdot 0,2$ $= 1,34$	0,25 0,25
	b (0,75đ)	$\frac{-3}{5} + \frac{3}{5} : 3 - \frac{1}{7}$ $= \frac{-3}{5} + \frac{1}{5} - \frac{1}{7}$ $= \frac{-2}{5} - \frac{1}{7}$ $= \frac{-14}{35} - \frac{5}{35} = \frac{-19}{35}$	0,25 0,25 0,25
	c (0,75đ)	$\frac{-5}{7} \cdot \frac{8}{11} + \frac{-5}{7} \cdot \frac{3}{11} - \frac{-12}{7}$ $= \frac{-5}{7} \cdot \left(\frac{8}{11} + \frac{3}{11} \right) - \frac{-12}{7}$	0,25
		$= \frac{-5}{7} \cdot 1 + \frac{12}{7}$	0,25
		$= \frac{-5}{7} + \frac{12}{7} = 1$	0,25
2 (1,5 đ)	a (0,75đ)	$x + \frac{1}{5} = \frac{-3}{2} + 5$ $x + \frac{1}{5} = \frac{-3}{2} + \frac{10}{2}$ $x + \frac{1}{5} = \frac{7}{2}$ $x = \frac{7}{2} - \frac{1}{5}$ $x = \frac{35}{10} - \frac{2}{10}$ $x = \frac{33}{10}$	0,25 0,25 0,25
	b (0,75đ)	$21,3 : \left(x - \frac{-1}{2} \right) = 7,1.$ $\left(x - \frac{-1}{2} \right) = 21,3 : 7,1$ $x - \frac{-1}{2} = 3$	0,25

		$x = 3 + \frac{-1}{2}$ $x = \frac{6}{2} + \frac{-1}{2}$ $x = \frac{5}{2}$ Vậy $x = \frac{5}{2}$	0,25
			0,25
3 (1 đ)	a (0,5đ)	Ta có: 12 phút = $\frac{1}{5}$ giờ. Quãng đường xe ô tô đi được là: $60 \cdot \frac{1}{5} = 12(\text{km})$	0,25
	b (0,5đ)	Ta có: 8 phút = $\frac{2}{15}$ giờ. Nếu xe ô tô muốn đi hết quãng đường đó trong 8 phút thì vận tốc phải là: $12 : \frac{2}{15} = 12 \cdot \frac{15}{2} = 90(\text{km/h})$	0,25
4 (1 đ)	Số học sinh dự thi môn Toán là: $120 \cdot \frac{1}{5} = 24 (\text{học sinh})$		0,25
	Số học sinh dự thi môn Tiếng Anh là: $24 : \frac{4}{7} = 24 \cdot \frac{7}{4} = 42 (\text{học sinh})$		0,5
	Số học sinh dự thi môn Ngữ văn là: $120 - (24 + 42) = 54 (\text{học sinh})$		0,25
5 (2,0 đ)	1 (1,0 đ)	a) Trên hình vẽ có 6 đoạn thẳng, đó là <i>OA; OB; OC; AB; AC; BC</i> .	0,5
		b) Các cặp tia trùng nhau gốc <i>O</i> là - Tia <i>OA</i> và tia <i>Ox</i> - Tia <i>OC</i> và tia <i>Om</i> - Tia <i>OB</i> và tia <i>Oy</i>	0,5
	2 (1,0 đ)		
		a) Vì điểm <i>C</i> nằm giữa hai điểm <i>A</i> và <i>B</i> nên $AB = AC + CB$. Thay số ta có $AB = 5 + 3 = 8(\text{cm})$	0,5
		b) Vì điểm <i>I</i> nằm giữa hai điểm <i>A</i> và <i>C</i> nên $AI + IC = AC$. Thay số ta có $AI + 1 = 5$ nên $AI = 4(\text{cm})$	0,25
		Vậy $AI = BI (= 4\text{cm})$	0,25

6 (0,5 đ)	$x^2 : \frac{1}{2} + x^2 : \frac{1}{4} + x^2 : \frac{1}{8} + \dots + x^2 : \frac{1}{1024} = 2046$ $x^2 \cdot (2 + 4 + 8 + \dots + 1024) = 2046$ Đặt $D = 2 + 4 + 8 + \dots + 1024$ Tính được $D = 2046$	0,25
	$x^2 = 1$ $x = 1 \text{ hoặc } x = -1$ Vậy $x \in \{1; -1\}$	0,25

Chú ý:

- Nếu thí sinh làm đúng mà cách giải khác với đáp án và phù hợp với kiến thức của chương trình THCS thì nhóm chấm thống nhất cho điểm thành phần đảm bảo tổng điểm như hướng dẫn quy định.
- Tổng điểm toàn bài không làm tròn.